



BẢNG ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOÀN THÀNH CÔNG VIỆC
(Dành cho Tổ trưởng /Trưởng bộ phận)

Số hiệu: 06/QT-TCCB/BM02

Ngày.....thángnăm.....

Họ và tên người được đánh giá :

Chức danh: Tổ/ Bộ phận :

Họ và tên cấp trên quản lý trực tiếp :

Chức danh: Tổ/ Bộ phận :

Lưu ý khi đánh giá:

- Mỗi lần xem xét một yếu tố, không liên hệ tới yếu tố khác, làm ảnh hưởng tới yếu tố đang xét.
- Xem xét sự hoàn thành công việc trong suốt giai đoạn đánh giá, tránh tập trung vào các biến cố hiện tại hoặc các biến cố riêng lẻ.
- Người tự bình xét cho điểm cột (5), cấp trên bình xét cho điểm cột (6). Nếu cần có thể bổ sung ý kiến vào mục Nhận xét ở bên dưới hoặc đưa ra ví dụ minh chứng cho mức điểm vừa đánh giá cột (7)

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC

Từ ngày đến ngày

STT [1]	Chỉ tiêu đánh giá [2]	Hệ số (%) [3]	Tiêu chí đo lường (theo các mức điểm) [4]	Tự đánh giá (3x4) [5]	Đánh giá của cấp trên (3x4) [6]	Nhận xét của cấp trên quản lý trực tiếp [7]
1	Mức độ hoàn thành công việc	25%	40 : Đạt bằng hoặc trên 100% chỉ tiêu các công việc được cấp trên giao. 30 : Đạt trên 80% chỉ tiêu hoặc bị cấp trên nhắc nhở về công việc chung của bộ phận hoặc của cấp dưới. 20 : Đạt trên 70% chỉ tiêu hoặc bị cấp trên nhắc nhở về công việc chung của bộ phận hoặc của cấp dưới. 10 : Đạt dưới 70% chỉ tiêu hoặc thường xuyên bị cấp trên nhắc nhở về việc thực hiện công việc.			

STT [1]	Chỉ tiêu đánh giá [2]	Hệ số (%) [3]	Tiêu chí đo lường (theo các mức điểm) [4]	Tự đánh giá (3x4) [5]	Đánh giá của cấp trên (3x4) [6]	Nhận xét của cấp trên quản lý trực tiếp [7]
2	Chất lượng công việc hoàn thành	25%	<p>40 : Không có báo cáo sản phẩm nào của Tổ/Bộ phận gửi lên trên hoặc gửi ra ngoài bị chậm hoặc phải làm lại.</p> <p>30 : Còn có từ 5 – 10% kết quả sản phẩm công việc được giao của Tổ/bộ phận gửi lên trên hoặc gửi ra ngoài bị chậm hoặc phải làm lại.</p> <p>20 : Còn có từ trên 10 – 20% kết quả sản phẩm công việc được giao của Tổ/bộ phận gửi lên trên hoặc gửi ra ngoài bị chậm hoặc phải làm lại.</p> <p>10 : Còn bị nhắc nhở thường xuyên về việc chậm báo cáo, sản phẩm hoặc thường xuyên bị nhắc nhở về chất lượng công việc của Tổ/bộ phận.</p>			
3	Tinh thần chủ động đóng góp cho trường:	15%	<p>40 : Có được được đầy đủ 4 tiêu chí sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phát hiện được nhiều vấn đề có ảnh hưởng tiêu cực đến Trường từ đó đưa ra giải pháp để cải thiện xây dựng hình ảnh của Trường. 2. Chủ động lên kế hoạch hoạt động cho bản thân nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ. 3. Chủ động đề xuất các giải pháp đổi mới, chủ động liên hệ với đồng nghiệp, cấp trên nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. 4. Không bị cấp trên nhắc việc lần nào vì chậm chễ. <p>30 : Đạt 3/4 tiêu chí đánh giá ở trên</p> <p>20 : Đạt 2/4 tiêu chí đánh giá ở trên</p> <p>10 : Đạt 1/4 tiêu chí đánh giá ở trên</p>			

STT [1]	Chỉ tiêu đánh giá [2]	Hệ số (%) [3]	Tiêu chí đo lường (theo các mức điểm) [4]	Tự đánh giá (3x4) [5]	Đánh giá của cấp trên (3x4) [6]	Nhận xét của cấp trên quản lý trực tiếp [7]
4	Kỷ luật lao động	15%	<p>40 : Tổng thời gian đến muộn của tháng làm việc dưới 60 phút.</p> <p>30 : Tổng thời gian đến muộn của tháng làm việc từ 90 phút – 120 phút.</p> <p>20 : Tổng thời gian đến muộn của tháng làm việc từ 120 phút – 180 phút.</p> <p>10 : Tổng thời gian đến muộn của tháng làm việc nhiều hơn 180 phút.</p>			
5	Nắm vững quy chế, quy định và chính sách của trường và liên quan đến công việc đảm nhận	10%	<p>40 : Có được đầy đủ 4 tiêu chí sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Hiểu biết nắm rõ quy trình quy chế về công việc được giao các quy định của trường để có thể tự phối hợp làm việc tốt với nhiều tổ/bộ phận khác nhau. Có thể hướng dẫn giải đáp thắc mắc của cán bộ tổ/bộ phận khác về quy trình làm việc bản thân đang quản lý. Nắm rõ quy trình quy chế về công việc được giao để có thể vận dụng linh hoạt. Có những ý kiến đóng góp cải tiến quy trình làm việc của cá nhân và của đơn vị hiệu quả hơn. <p>30 : Đạt 3/4 tiêu chí đánh giá ở trên</p> <p>20 : Đạt 2/4 tiêu chí đánh giá ở trên</p> <p>10 : Đạt 1/4 tiêu chí đánh giá ở trên</p>			
6	Sáng kiến và góp ý cải tiến hoạt động của phòng	10%	<p>40 : Tổ/bộ phận có sáng kiến hoặc sản phẩm đổi mới được áp dụng trong trường.</p> <p>30 : Có sáng kiến được BGH ghi nhận.</p> <p>20 : Có góp ý đóng góp cho cán bộ nhân viên trong Tổ/bộ phận và các Tổ/bộ phận khác.</p> <p>10 : Chưa có sáng kiến được ghi nhận</p>			
7	Tổng	100%				

PHẦN II: Ý KIẾN NHẬN XÉT

<p>Người đánh giá trực tiếp</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>Ký tên</p> <p>....</p>	<p>Người được đánh giá</p> <p>Ký tên</p>
--	--